

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Lạng Sơn
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1144/QĐ-UBND ngày 22/6/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Quỹ); nguyên tắc, tiêu chí, nội dung, mức chi và thẩm quyền quyết định thưởng, trợ cấp, hỗ trợ từ Quỹ; nguồn hình thành Quỹ; trình tự, thủ tục lập, tiếp nhận, thẩm tra, đánh giá hồ sơ đề nghị thưởng, trợ cấp, hỗ trợ; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, điều hành và sử dụng Quỹ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia trực tiếp hoặc hỗ trợ công tác phòng, chống tội phạm; xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, điều hành Quỹ

- Quỹ là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, được thành lập nhằm hỗ trợ công tác phòng, chống tội phạm; xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
- Chủ tịch UBND tỉnh quản lý, điều hành Quỹ. Giám đốc Công an tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền quản lý, điều hành Quỹ theo quy định. Công an tỉnh là cơ quan tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh quản lý, điều hành Quỹ. Sở Tài chính phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng Quỹ.
- Quỹ được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại theo quy định tại Nghị định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ quy định về chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2025/NĐ-CP ngày 24/01/2025 của Chính phủ.
- Việc lập dự toán, thanh toán, kế toán, quyết toán, kiểm toán đối với Quỹ được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, kế toán, kiểm toán và các quy định pháp luật có liên quan.

5. Số dư của Quỹ và các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện chưa sử dụng hết trong năm được chuyển sang năm sau để tiếp tục quản lý, sử dụng theo quy định.

6. Đối với các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện bằng hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức khác, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với bên tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp và các cơ quan liên quan tiếp nhận, quản lý, theo dõi, xác định giá trị, phân bổ, sử dụng; thực hiện hạch toán, quyết toán theo quy định của pháp luật.

7. Số dư của Quỹ được gửi tại ngân hàng thương mại nhằm bảo toàn và phát triển nguồn vốn theo quy định của pháp luật. Tiền lãi phát sinh từ tài khoản tiền gửi được bổ sung vào nguồn của Quỹ.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện chi thưởng, trợ cấp, hỗ trợ

1. Bảo đảm công khai, công bằng, minh bạch, khách quan, kịp thời, đúng đối tượng, nội dung và mức chi; bảo đảm bình đẳng giới.

2. Mức tiền thưởng đối với cá nhân, tập thể tham gia phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ không cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân, tập thể chủ trì thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm.

3. Việc thưởng, trợ cấp, hỗ trợ từ Quỹ không thay thế các hình thức khen thưởng khác theo quy định của pháp luật.

4. Không xét thưởng đối với cá nhân, tập thể có vi phạm hoặc đang bị xem xét trách nhiệm trong công tác quản lý địa bàn, quản lý đối tượng, quản lý lĩnh vực trực tiếp liên quan đến thành tích được đề nghị thưởng.

5. Ưu tiên xem xét thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác phòng ngừa tội phạm; trợ cấp, hỗ trợ kịp thời đối với trường hợp bị thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, tài sản do trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm.

6. Một thành tích chỉ được xem xét thưởng một lần từ Quỹ. Nội dung chi từ Quỹ không được trùng với nội dung đã được chi từ ngân sách nhà nước hoặc nguồn hỗ trợ hợp pháp khác. Mức chi cụ thể được xác định căn cứ tính chất, mức độ của thành tích, thiệt hại thực tế và khả năng cân đối của Quỹ.

Chương II NGUỒN HÌNH THÀNH QUỸ

Điều 5. Nguồn hình thành Quỹ

1. Số dư từ Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Lạng Sơn đã được hình thành theo Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Lạng Sơn.

2. Vốn điều lệ do ngân sách địa phương hỗ trợ theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống tội phạm.

4. Tiền lãi phát sinh từ tài khoản tiền gửi của Quỹ.

5. Các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH TRONG CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PCTP VÀ NỘI DUNG, ĐỊNH MỨC CHI, THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CHI THƯỜNG

Điều 6. Tiêu chí xác định tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tội phạm

1. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng ngừa tội phạm đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Được lãnh đạo Bộ Công an tặng Thư khen do có thành tích xuất sắc trong công tác phòng ngừa tội phạm;

b) Chủ động, tích cực, có sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả, lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng về công tác phòng ngừa tội phạm;

c) Mô hình phòng ngừa tội phạm hoạt động hiệu quả, được đánh giá có tác động tích cực trong việc kéo giảm tội phạm và vi phạm pháp luật tại địa phương trong 06 tháng so với cùng kỳ năm trước hoặc 06 tháng liền kề trước đó;

d) Có thành tích trong công tác phòng ngừa tội phạm được Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Giám đốc Công an tỉnh biểu dương, ghi nhận.

2. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác chống tội phạm đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Được lãnh đạo Bộ Công an tặng Thư khen do có thành tích xuất sắc trong công tác chống tội phạm;

b) Trực tiếp đấu tranh, khám phá, giải quyết các vụ việc, vụ án có quy mô lớn, tính chất, mức độ nguy hiểm cao như tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm liên tỉnh, tội phạm có tổ chức, tội phạm sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm gây án;

c) Tổ chức chuyên đề tấn công, trấn áp tội phạm, làm trong sạch địa bàn, bắt giữ nhiều đối tượng phạm tội, thu giữ số lượng lớn vật chứng;

d) Kịp thời bắt giữ từ 01 người thực hiện tội phạm đặc biệt nghiêm trọng hoặc bắt giữ từ 03 người thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng trong 01 vụ án;

đ) Điều tra, khám phá, giải quyết nhanh các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đời sống Nhân dân và hạn chế thiệt hại do tội phạm gây ra;

e) Phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia;

g) Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, tích cực phối hợp, hỗ trợ điều tra, giải quyết vụ án, vụ việc và đấu tranh tội phạm đạt hiệu quả cao, góp phần đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý tội phạm, vụ án, vụ việc;

h) Có sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, điều tra, xử lý tội phạm, vụ án, vụ việc;

i) Có thành tích trong công tác chống tội phạm được Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Giám đốc Công an tỉnh biểu dương, ghi nhận.

Điều 7. Nội dung chi, định mức chi và thẩm quyền quyết định chi từ Quỹ PCTP tỉnh

Quỹ được sử dụng để chi cho các nội dung sau:

1. Thưởng đột xuất bằng tiền cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm:

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thưởng tối đa 20.000.000 đồng đối với một cá nhân trong một lần thưởng và 50.000.000 đồng đối với một tập thể trong một lần thưởng.

b) Giám đốc Công an tỉnh quyết định thưởng tối đa 5.000.000 đồng đối với một cá nhân trong một lần thưởng và 20.000.000 đồng đối với một tập thể trong một lần thưởng.

c) Ưu tiên xem xét thưởng đối với tập thể, cá nhân ở cấp xã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm nhằm kịp thời động viên lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở.

2. Hỗ trợ tiền đền bù, trợ cấp đột xuất đối với người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe, tài sản; gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng:

a) Đối với người bị thiệt hại về tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng trở lên, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mức hỗ trợ tối đa 50.000.000 đồng đối với một tài sản trong một lần đền bù.

b) Đối với người bị thiệt hại về sức khỏe, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mức trợ cấp đột xuất tối đa 20.000.000 đồng đối với một người trong một lần trợ cấp.

c) Đối với người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mức trợ cấp đột xuất cho gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người đó, tối đa 100.000.000 đồng đối với một người chết trong một lần trợ cấp.

3. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định hỗ trợ một lần bằng tiền cho nạn nhân bị mua bán, với mức hỗ trợ bằng một lần mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ tại thời điểm cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận là nạn nhân.

4. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc phân bổ, sử dụng các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện bằng hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức khác từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ công tác phòng, chống tội phạm; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động phòng, chống tội phạm; tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tội phạm; người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe, tài sản; gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH QUỸ

Điều 8. Trách nhiệm thực hiện quản lý, điều hành Quỹ

1. Công an tỉnh

a) Giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ; tổ chức thực hiện việc thanh toán, quyết toán kinh phí; mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại; mở sổ kế toán, theo dõi đầy đủ các khoản thu, chi; lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán Quỹ theo quy định.

b) Chủ động tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thưởng, đền bù, trợ cấp, hỗ trợ và phân bổ, sử dụng các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện theo quy định tại điểm a khoản 1 và các khoản 2, 3, 4 Điều 7 Quy chế này.

c) Quyết định thưởng tiền cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Quy chế này.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị huy động, tiếp nhận, quản lý các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho Quỹ; tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc phân bổ, sử dụng các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện theo quy định của Quy chế này.

đ) Tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng Quỹ định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp; thực hiện công khai tình hình quản lý, sử dụng Quỹ theo quy định.

e) Kiểm tra, theo dõi việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng các khoản thưởng, đền bù, trợ cấp, hỗ trợ và các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện được phân bổ từ Quỹ.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tham gia ý kiến về cơ chế quản lý, sử dụng Quỹ theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử lý các nội dung thuộc lĩnh vực tài chính theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng Quỹ theo quy định.

c) Phối hợp với Công an tỉnh báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Chương V

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, TRÁCH NHIỆM LẬP HỒ SƠ, TIẾP NHẬN, THẨM TRA, ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THƯỞNG, TRỢ CẤP, HỖ TRỢ

Điều 9. Cơ quan lập, tiếp nhận, thẩm tra, đánh giá hồ sơ đề nghị thưởng, đền bù, trợ cấp, hỗ trợ

1. Cơ quan lập hồ sơ gồm:

a) Cơ quan tiến hành tố tụng hoặc cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra trực tiếp thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, vụ án, vụ việc;

b) Cơ quan, tổ chức quản lý cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm; cơ quan, tổ chức quản lý người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe, tính mạng hoặc tài sản;

c) Phòng Tham mưu Công an tỉnh trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Công an tỉnh thông qua Phòng Tham mưu là cơ quan đầu mối tiếp nhận, thẩm tra, đánh giá hồ sơ đề nghị thưởng, đền bù, trợ cấp, hỗ trợ. Căn cứ tính chất, mức độ của thành tích, thiệt hại thực tế và khả năng cân đối của Quỹ, Phòng Tham mưu Công an tỉnh có trách nhiệm thẩm tra, báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Giám đốc Công an tỉnh xem xét, quyết định theo nội dung, mức chi và thẩm quyền quy định tại Điều 7 Quy chế này.

3. Trường hợp Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh có chủ trương thưởng, đền bù, trợ cấp, hỗ trợ cho cá nhân, tập thể hoặc qua công tác theo dõi, nắm tình hình phát hiện cá nhân, tập thể đủ điều kiện xem xét, Phòng Tham mưu Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan lập, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo người có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 10. Hồ sơ đề nghị thưởng, đền bù, trợ cấp, hỗ trợ

1. Hồ sơ do cơ quan quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 9 Quy chế này lập gồm:

a) Văn bản đề nghị, trong đó nêu tóm tắt vụ án, vụ việc, thành tích hoặc thiệt hại; căn cứ, lý do đề nghị; đối tượng, nội dung và mức đề nghị; phương thức chi trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản;

b) Tài liệu chứng minh thành tích đạt được đối với trường hợp đề nghị thưởng; tài liệu chứng minh thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, tài sản và giá trị tài sản bị thiệt hại đối với trường hợp đề nghị đền bù, trợ cấp; giấy tờ, tài liệu xác nhận là nạn nhân bị mua bán do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về phòng, chống mua bán người đối với trường hợp đề nghị hỗ trợ nạn nhân bị mua bán;

c) Tài liệu khác có liên quan nếu có.

2. Hồ sơ do Phòng Tham mưu Công an tỉnh lập gồm:

a) Văn bản báo cáo đề xuất của Phòng Tham mưu Công an tỉnh, trong đó nêu tóm tắt vụ án, vụ việc, thành tích hoặc thiệt hại; căn cứ, lý do đề nghị; đối tượng, nội dung và mức đề nghị; phương thức chi trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản;

b) Văn bản báo cáo của cơ quan, tổ chức quản lý cá nhân, tập thể hoặc cơ quan trực tiếp thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, vụ án, vụ việc, nếu có;

c) Tài liệu chứng minh thành tích, thiệt hại hoặc điều kiện được hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

3. Văn bản đề nghị quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều này là bản chính dưới dạng văn bản giấy được ký, đóng dấu hoặc văn bản điện tử được ký số; các tài liệu còn lại là bản chính, bản sao được chứng thực, bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản điện tử hợp lệ theo quy định của pháp luật.

4. Cơ quan lập hồ sơ chịu trách nhiệm trước pháp luật về căn cứ đề nghị và tính chính xác, trung thực, hợp pháp của hồ sơ; gửi hồ sơ đề nghị đến Công an tỉnh qua Phòng Tham mưu để tiếp nhận, thẩm tra theo quy định.

Điều 12. Hình thức tổ chức trao thưởng, đền bù, trợ cấp, hỗ trợ

1. Căn cứ tính chất, quy mô, đối tượng và điều kiện thực tế, việc trao thưởng, đền bù, trợ cấp, hỗ trợ được thực hiện theo một trong các hình thức sau:

a) Chủ tịch UBND tỉnh hoặc người được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền trực tiếp trao;

b) Giám đốc Công an tỉnh hoặc người được Giám đốc Công an tỉnh ủy quyền trực tiếp trao;

c) Giao cơ quan lập hồ sơ hoặc Phòng Tham mưu Công an tỉnh tổ chức trao.

2. Căn cứ quyết định thưởng, đền bù, trợ cấp, hỗ trợ của người có thẩm quyền, Công an tỉnh thực hiện chi trả trực tiếp hoặc chuyển kinh phí cho cơ quan được giao tổ chức trao; lập, quản lý chứng từ, hạch toán và quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Việc tổ chức trao phải bảo đảm kịp thời, trang trọng, thiết thực, tiết kiệm; tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bảo đảm an toàn cho tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Công an tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Công an tỉnh (qua Phòng Tham mưu Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.